

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155 /2022/HS-PT

Ngày: 11/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Khắc Hoàng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hà Ngân, Ông Bùi Quang Năng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 120/2022/HSPT ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân T, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Bị cáo kháng cáo:***

**Nguyễn Thị T;** giới tính: Nữ; sinh ngày: 01/8/1978 tại huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên Trường Tiểu học xã K, huyện A, hiện đã nghỉ việc (Theo Quyết định số 4143/QĐ – UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện A); Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Phi P và bà Lê Thị C; Chồng: Không; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân T xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 42/2016/HSST. (Bị cáo đã thi hành xong các quyết định của bản án vào tháng 10/2016)

Bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 06/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

Vụ án còn có các bị cáo Lê Thị H, Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thị Thu H, Phạm Thị H1 nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 00 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, tại số nhà 02 ngõ 05 đường Đồng Quế thuộc phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh; Lê Thị Thanh T, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H và Phạm Thị H1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm” được thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng thì bị Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.440.000 đồng, trong đó Lê Thị Thanh T sử dụng số tiền 5.650.000 đồng, sử dụng trực tiếp 800.000 đồng và đưa cho Lê Thị H sử dụng 4.850.000 đồng để đánh bạc; Phạm Thị H1 sử dụng 2.900.000 đồng; Nguyễn Thị Thu H sử dụng 1.640.000 đồng; Nguyễn Thị T sử dụng 1.250.000 đồng.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 50/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân T, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Thanh T, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H, Phạm Thị H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T 06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 06/4/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị H 07** (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị Thanh T 1 07** (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thu H 06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Thị H 2 20.000.000 đồng** (hai mươi triệu đồng).

*\* Về hình phạt bổ sung:*

- Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung Lê Thị H, Lê Thị Thanh T mỗi bị cáo 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng); Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H mỗi bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 22/8/2022 bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án sau khi phân tích hành vi, vai trò các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 00 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, tại số nhà 02 ngõ 05 đường Q thuộc phường N, thành phố Hà Tĩnh các bị cáo Lê Thị Thanh T, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H, Phạm Thị H1 đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.440.000 đồng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Theo đó Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân T, tỉnh Hà Tĩnh là

đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Cấp sơ thẩm đã lên các mức án phù hợp với tính chất, hành vi, vai trò phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh theo điểm, khoản điều luật nói trên là đúng pháp luật không oan, sai. Bị cáo không yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm làm rõ thêm bất kỳ tình tiết, nội dung nào của vụ án mà chỉ tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm, chăm lo giáo dục nuôi ba đứa con khôn lớn trưởng thành. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí và tiền phạt bổ sung tổng cộng 15.200.000đ. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh ngày 06/11/2022 được chính quyền địa phương xác nhận: Bị cáo là mẹ đơn thân, nuôi ba con nhỏ, bản thân có nhiều đóng góp cho địa phương trong các phong trào nông thôn mới, phong trào chống Covid..v..v. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn các bị cáo khác, hoàn cảnh gia đình khó khăn và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân T, tỉnh Hà Tĩnh.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T 06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách . Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương giám sát , giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Nguyễn Thị T đã nộp 15.000.000đ theo biên lai số 0001549 ngày 07/11/2022 tại Chi cục thi hành án T Hà Tĩnh.

[2] Về án phí:

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T đã nộp 200.000đ theo biên lai số 0001549 ngày 07/11/2022 tại Chi cục thi hành án thành phố Hà Tĩnh.

- Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Nguyễn Thị T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Khắc Hoàng**

